

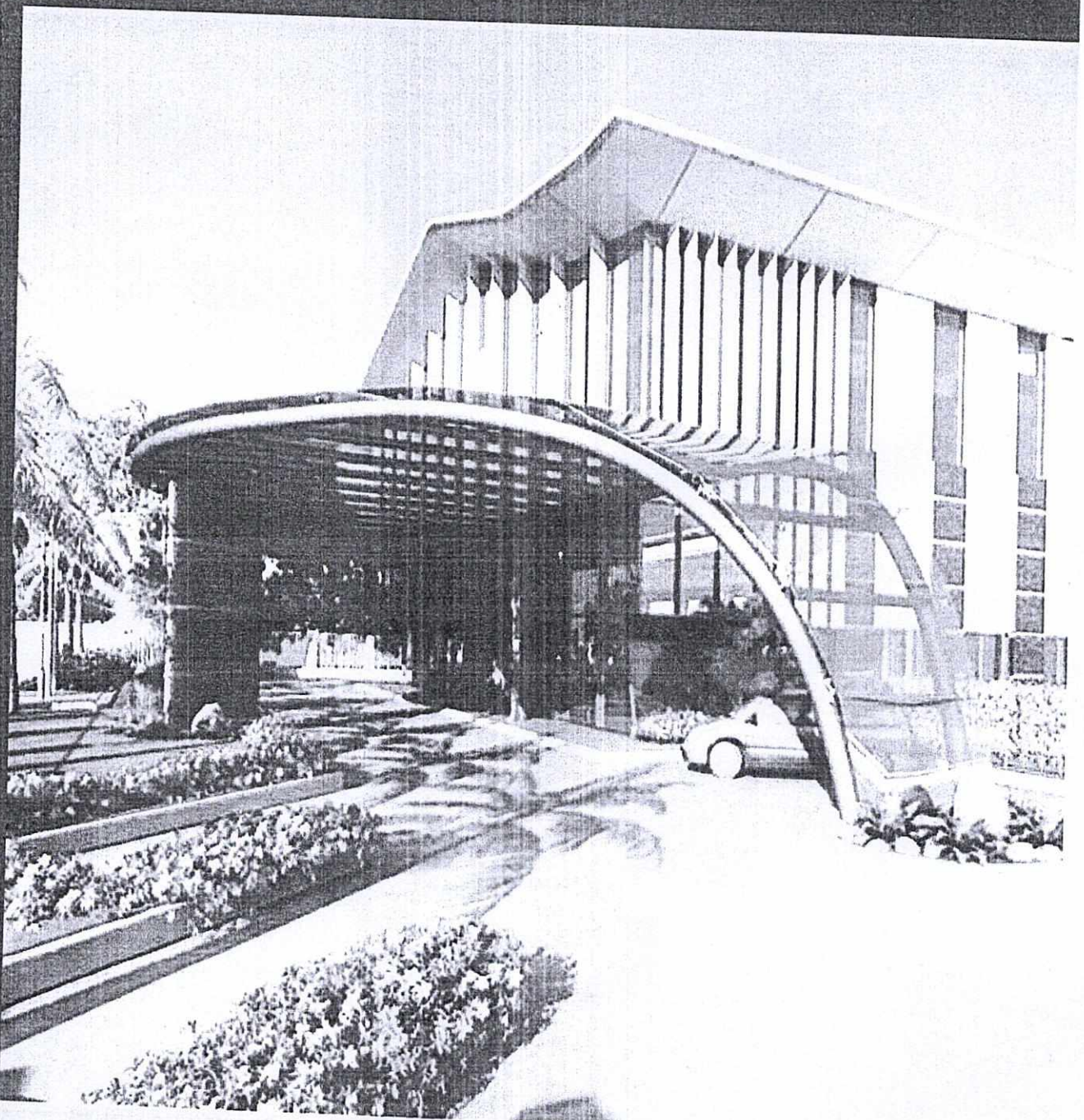


CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN
Lô II, Cụm 4, Đường CN13, KCN Tân Bình, TP. HCM

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

2020



04/2020



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN
TAN TIEN PLASTIC PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

AGENDA OF ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN

TAN TIEN PLASTIC PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

THÁNG 04 NĂM 2020

APRIL 2020

<i>No.</i>	<i>Time</i>	<i>Nội dung/ Content</i>	<i>Presented by</i>
1	08h30	Đăng ký thủ tục tham dự đại hội <i>Registration for attending the meeting</i>	Shareholders & Secretary Board
2	09h00	Khai mạc đại hội <i>Opening the meeting</i>	Ms Trang
3	09h05	Giới thiệu và bầu ban chủ tọa, thư ký đại hội <i>Introduction and appointment of the board to manage the meeting, the secretary of the meeting</i>	Ms Trang
4		Thông qua quy chế làm việc tại Đại hội <i>Passing the regulation of the meeting</i>	Ms Trang
5		Giới thiệu chương trình Đại hội <i>Introduction of meeting agenda</i>	Ms Trang
6	09h10	Báo cáo xác nhận cổ đông tham dự đại hội (Biên bản kiểm tra tư cách đại biểu) <i>Report and confirm the number of attendants (Minute of eligibility assessment of participants)</i>	Mr Nhan - BOS
7	09h15	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019. <i>Passing on the report of the Board of Management regarding the production and sales performance in 2019.</i>	Mr Jo
8	09h20	Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 <i>Passing the audited annual financial statements of 2019</i>	Mr Lee
9	09h25	Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát <i>Report on self-assessment of operational results of the BOS</i>	Mr Nhan - Head of BOS
10	09h30	Thông qua báo cáo về phân phối lợi nhuận năm 2019 <i>Passing on the report on the allocation of profit of 2019</i>	Mr Lee
11		Thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 <i>Passing on the compensation for the BOM and BOS in 2019</i>	Mr Lee
12	9h45	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 <i>Passing on the sales and production plan for 2020</i>	Mr Jo
13		Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 <i>Passing on the allocation plan of profit of 2020</i>	Mr Lee



14		Thông qua mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020 <i>Passing on the compensation for the BOM and BOS in 2020</i>	Mr Lee
15	9h55	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 <i>Passing on selecting an audit company in 2020</i>	Mr Lee
16	10h00	Ý kiến tham luận của cổ đông/ Q&A	Mr Lee, Mr Jo & Shareholders
17	10h20	Thông qua dự thảo biên bản và nghị quyết đại hội và biểu quyết thông qua biên bản và nghị quyết <i>Passing on the drafts of minute, resolution and voting for approval of the minute and resolution.</i>	Ms Hang
18	10h30	Bế mạc <i>Closing</i>	



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN
TAN TIEN PLASTIC PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN
Đường số 13 – KCN Tân Bình – Phường Tây Thạnh – Quận Tân Phú – Tp.HCM

-----oOo-----

Tp.HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Tân Tiến.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

- Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự họp Đại hội 24/03/2020.

2. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp quy khác và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Được Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội.
- Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.
- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu..) và Giấy uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) xuất trình Ban Kiểm tra tư cách đại biểu và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông và số lượng



cổ phần có quyền biểu quyết). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông, đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận.
- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Các cổ đông hay đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách đại biểu.
- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự.
- Tuân thủ các quy định của quy chế này, nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Ban tổ chức chỉ định, có chức năng và nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra tư cách đại biểu hoặc đại diện được ủy quyền đến họp Đại hội: Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, giấy mời/ thông báo họp, giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).
- Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến họp Đại hội: Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp khác.
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách đại biểu dự họp Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Ban chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.

- Ban kiểm phiếu tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung, báo cáo kết quả biểu quyết cho Chủ tọa công bố trước Đại hội.
- Ban kiểm phiếu tiến hành thu phiếu bầu cử sau khi Đại hội bỏ phiếu, tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả trước Đại hội.
- Giám sát việc biểu quyết và bầu cử của các cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
- Kiểm phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu bầu cử và thông báo kết quả bầu cử trước Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Ban Chủ tọa, Ban thư ký do Đại hội biểu quyết thông qua; Ban chủ tọa có chức năng điều khiển cuộc họp.



2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Chủ tọa và Thư ký Đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của Đại hội; hoặc
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
5. Ban thư ký có nhiệm vụ ghi chép lại toàn bộ diễn biến Đại hội, dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình đã được Đại hội thông qua.
2. Mọi quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông dự họp chấp thuận trừ các vấn đề trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20 của Điều lệ Công ty.
3. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ theo quy định.

CHƯƠNG IV

Điều 9. Trường hợp tổ chức họp không thành

1. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại



chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 05 Chương 10 Điều, có hiệu lực ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty Cổ phần Bao bì nhựa Tân Tiến ngày 10 tháng 04 năm 2020.

**TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



CHO JUM KUM



Tp. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

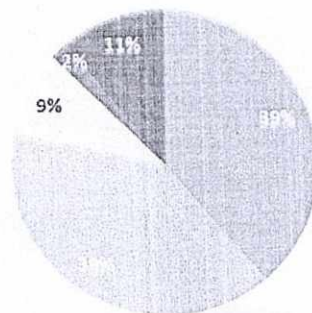
Tổng kết năm 2019 nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng 7,02%, thấp hơn 2018 (7,10%) một ít tuy nhiên tốc độ vẫn cao hơn trong giai đoạn 2012-2017.

Năm 2019, năm thứ 4 dưới sự quản lý của Tập đoàn Dongwon System, Công ty đã tạo thêm sự tin tưởng và khẳng định thương hiệu của mình trên thị trường, đặc biệt là khách hàng đã phản hồi tích cực về chất lượng và dịch vụ cũng như môi trường sản xuất đã thay đổi đáng kể. Ngoài ra, Tân Tiến cũng đối mặt với sự cạnh tranh của các đối thủ có vốn đầu tư của nước ngoài đã và đang mở rộng sản xuất ở thị trường Việt Nam như Batico (SCG Thái Lan) - Huhtamaki (Phần Lan), DNP (Nhật) – Saigon Trapaco (Meiwa - Nhật Bản) – Ngaimiee (Malaysia), Accredo – USA, các đối thủ trong nước cũng đầu tư mở rộng và giá nguyên liệu liên tục tăng nhưng vì sự cạnh tranh giá tăng rất ít, công ty đã đẩy mạnh việc phát triển kinh doanh để giữ và tăng trưởng thị trường trong nước và xuất khẩu. Ngoài ra, Công ty liên tục cải thiện và nâng cấp đầu tư thiết bị hỗ trợ kiểm soát chất lượng, nâng cao vai trò ý thức trách nhiệm người vận hành, tổ chức sản xuất hợp lý có hiệu quả, xây dựng chiến lược dự trữ nguyên vật liệu chính phù hợp với từng giai đoạn sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, kiểm soát tốt các chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính, đẩy mạnh phát triển khách hàng....

Do đó kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đã có doanh thu tăng trưởng 3,5% so với 2018 và lợi nhuận sau thuế năm 2019 tăng 136,8% so với 2018.

STT	Ngành hàng chủ lực	Doanh thu 2019 (tỷ)	Tỷ lệ
1	Chăm sóc cá nhân & gia đình	685	39%
2	Thực phẩm	695	39%
3	Cà phê	157	9%
4	Nông nghiệp	31	2%
5	Khác	195	11%
Tổng cộng		1.763	100%

DANH MỤC SẢN PHẨM 2019



- Chăm sóc cá nhân & gia đình
- Thực phẩm
- Cà phê
- Nông nghiệp
- Khác



1. Một số chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.348.780.434.199	1.247.892.200.724	8,1%
2	Doanh thu thuần	1.763.522.792.540	1.704.119.240.129	3,5%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	145.365.719.216	62.915.431.473	131,0%
4	Lợi nhuận khác	(3.571.613.239)	(2.873.721.898)	24,3%
5	Lợi nhuận trước thuế	141.794.105.977	60.041.709.575	136,2%
6	Lợi nhuận sau thuế	111.806.023.775	47.219.029.679	136,8%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	5%	5%	

STT	CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	2019	2018
1	Tỷ suất LN gộp trên doanh thu (Gross Profit Margin)	12,87%	8,06%
2	Tỷ suất lợi nhuận KD chính trên DT (Operating Margin)	8,24%	3,69%
3	Tỷ suất LN trước thuế, lãi, KH trên DT (EBITDA Margin)	10,77%	5,98%
4	Tỷ suất LN trước thuế trên DT (Pre-tax Margin)	8,04%	3,52%
5	Tỷ suất lợi nhuận ròng trên DT (Net Margin ratio)	6,34%	2,77%
6	Tỷ lệ thuế TNDN (Effective CIT Rate)	20,00%	20,00%
7	Tỷ lệ CP Bán hàng trên DT (Selling Expenses/Sales)	2,86%	2,63%
8	Tỷ lệ CP QL DN trên DT (Admin Expenses/Sales)	2,51%	2,52%

2. Đầu tư về cơ sở hạ tầng, năng lực sản xuất

Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch cho việc nâng cao năng lực sản xuất, giảm chi phí hao trong sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm. Các máy móc, thiết bị mới đầu tư đã đưa vào vận hành và khai thác tốt góp phần tăng năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm của công ty, đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng của khách hàng.

Năm 2019, Công ty tiến hành đầu tư các trang thiết bị cụ thể như sau:



Đơn vị tính: đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư thực hiện
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	0
2	Máy móc thiết bị	11.114.793.350
3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	752.982.600
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý, các đầu tư khác	568.457.000
5	Tài sản cố định vô hình	385.565.200
Tổng cộng		12.821.798.150

3. Công tác quản lý

Với các khó khăn chung của nền kinh tế đất nước, của ngành sản xuất bao bì và cũng như khó khăn của các khách hàng trực tiếp, Tân Tiến gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh nhưng nhìn chung tình hình cơ bản đã được cải thiện đáng kể so với năm 2018. Trong năm 2019, Công ty tiếp tục duy trì việc cung cấp cho các khách hàng lớn của Tân Tiến như: Unilever VN, Ajinomoto, Vedan, Miwon, Acecook, Trung Nguyên, Kinh đô, Bayer Vietnam, Vinamilk... Tuy nhiên do ảnh hưởng của nền kinh tế lên trực tiếp các khách hàng của Tân Tiến làm cho sản lượng đặt hàng của các khách hàng không đáp ứng kỳ vọng mà Tân Tiến đặt ra. Bên cạnh đó là sự phát triển nhanh chóng của hệ thống siêu thị bán buôn, bán lẻ nước ngoài làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động và sản lượng của chính khách hàng của Tân Tiến vô hình chung ảnh hưởng đến sản lượng của Công ty.

Ngoài ra Công ty tiếp tục duy trì các công cụ quản lý như TPM, Balance Score Card, chương trình ERP – KITE, HRM để khai thác và giám sát chi tiết hoạt động trong toàn Công ty.

Các cấp chính quyền trong Công ty như Đảng bộ, BCH Công đoàn, Đoàn thanh niên cũng đã tổ chức phối hợp tổ chức các chương trình hoạt động, các phong trào thi đua giảm tỷ lệ phi hao trong sản xuất... qua tổng kết các phong trào thi đua đã đạt được những kết quả đáng khích lệ góp một phần vào kết quả đạt được của Công ty.

4. Tình hình nhân sự, đào tạo và thu nhập của người lao động

Tổng số lao động của Công ty đến cuối năm 2019 là 836 người, trong đó:

- Trình độ đại học và cao đẳng : 236 người chiếm 28,2%
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật : 207 người chiếm 24,8%
- Tốt nghiệp PTTH, có tay nghề : 393 người chiếm 47,0%

Đại học và cao đẳng

Trung cấp, sơ cấp, CNKT

THPT/ Công nhân có tay nghề

24,8%

47,0%



Ban Tổng Giám đốc công ty cũng rất chú trọng việc giữ những công nhân viên có tay nghề, được đào tạo. Lực lượng lao động trong công ty được tuyển dụng thông qua: các trường PTTH, các trung tâm, trường dạy nghề, cao đẳng, Đại học trong cả nước. Người lao động được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và luôn được công ty bảo đảm về vật chất lẫn tinh thần.

Hiện nay nguồn nhân lực nhất là đội ngũ công nhân kỹ thuật tại Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến nói riêng gặp rất khó khăn trong việc tuyển dụng do nhu cầu nhân sự ngày càng cao, nguồn cung không đáp ứng đủ cộng thêm sự thu hút nguồn lực từ các Khu công nghiệp các tỉnh lân cận và các khu công nghiệp ở Miền Trung và Miền Bắc.

Công tác đào tạo luôn được Công ty quan tâm đặt lên hàng đầu trong chiến lược phát triển nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực nhằm tạo lợi thế trong quá trình cạnh tranh và ổn định chất lượng trong sản xuất. Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình huấn luyện đào tạo tại chỗ cho đội ngũ công nhân và các chương trình đào tạo ngắn hạn nâng cao kỹ năng làm việc cho đội ngũ nhân viên, cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ chủ chốt của Công ty.

Ngoài việc giữ nhân lực bằng chính sách về thu nhập và các chế độ đãi ngộ, Công ty đã chú trọng hơn vào việc phát triển các kỹ năng, ý thức làm việc của đội ngũ công nhân viên và nhất là đội ngũ quản lý cấp trung và cấp giám sát. Đội ngũ cán bộ công nhân viên đã được trang bị các công cụ để quản lý hoạt động hiệu quả, người lao động đã nhận thức được trách nhiệm của mình, kết quả phải đạt được khi bắt đầu tiến hành công việc. Mặt khác nhằm tạo sự an tâm của người lao động cống hiến cho Công ty, Ban lãnh đạo Công ty đã xây dựng các điều kiện để nhận chứng chỉ về hệ thống tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội (SA 8000) và tiêu chuẩn An toàn sức khỏe nghề nghiệp (OHSAS 18000), đây là 02 chứng chỉ có lợi cho người lao động nhất là tiêu chuẩn Trách nhiệm xã hội (SA 8000)..

Trong năm qua Công ty đã cố gắng trong việc đảm bảo thu nhập cho người lao động nhằm tạo sự quan tâm cho công nhân viên trong việc đóng góp công sức vào sự ổn định của Công ty, tổng quỹ lương trong năm 2019 của Công ty là 169 tỷ, thu nhập bình quân của người lao động khoảng: 13.070.000 đồng/người/tháng.

5. Các hoạt động xã hội

Kinh doanh hiệu quả được xác định là một nhiệm vụ quan trọng tuy nhiên việc động viên tinh thần công nhân viên chuyên tâm trong công việc cũng không kém phần quan trọng, Công ty đã tổ chức những chương trình chăm lo đời sống tinh thần cho công nhân viên như:

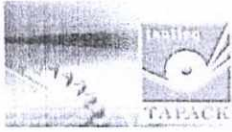
- Tổ chức giải bóng đá chào mừng ngày thành lập Công ty 20/06.
- Tổ chức nghỉ mát cho toàn thể CB.CNV Công ty.
- Tổ chức đêm hội trăng rằm cho con em CB.CNV nhân dịp Tết Trung Thu.
- Tổ chức các hoạt động cho chị em phụ nữ nhân dịp 8/3, 20/10.
- Thăm hỏi động viên đối với những trường hợp khó khăn.
- Hỗ trợ con em công nhân viên nhân dịp khai giảng năm học mới.

Trên đây là những kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến đã đạt được trong năm 2019.



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN
TAN TIEN PLASTIC PACKAGING JOINT STOCK COMPANY

03003810
TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
BAO BÌ NHỰA
TÂN TIẾN
TP. HỒ CHÍ MINH
Đ. TÂN PHÚ
LÊ JEONG KOOK



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHI TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.1	1.772.791.981.890	1.717.578.424.301
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	18.1	(9.269.189.350)	(13.459.184.172)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.1	1.763.522.792.540	1.704.119.240.129
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	19	(1.536.620.212.816)	(1.566.782.560.753)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		226.902.579.724	137.336.679.376
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	18.2	19.566.435.911	15.939.110.220
22	7. Chi phí tài chính	21	(6.380.774.678)	(2.634.807.575)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(735.047.505)	(1.835.533.055)
25	8. Chi phí bán hàng	20	(50.454.324.932)	(44.841.362.808)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	20	(44.268.196.809)	(42.884.187.740)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		145.365.719.216	62.915.431.473
31	11. Thu nhập khác		92.727.274	22.953.773
32	12. Chi phí khác	22	(3.664.340.513)	(2.896.675.671)
40	13. Lỗ khác		(3.571.613.239)	(2.873.721.898)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		141.794.105.977	60.041.709.575
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	24.1	(30.986.802.680)	(12.972.252.189)
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	24.3	998.720.478	149.572.293
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		111.806.023.775	47.219.029.679
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	17.3	8.271	3.493
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	17.3	8.271	3.493



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHI TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		141.794.105.977	60.041.709.575
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn	9, 10	41.956.460.523	40.061.840.078
03	Các khoản dự phòng		81.001.879	873.089.781
04	(Lãi) lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(27.742.265)	12.016.746
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(18.335.603.743)	(14.998.718.420)
06	Chi phí lãi vay	21	735.047.505	1.835.533.055
08	- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		166.203.269.876	87.825.470.815
09	Giảm (tăng) các khoản phải thu		31.123.255.606	(37.459.071.736)
10	Giảm (tăng) hàng tồn kho		45.619.326.941	(67.004.138.026)
11	(Giảm) tăng các khoản phải trả		(17.458.739.692)	38.707.345.649
12	Giảm chi phí trả trước		2.985.064.338	4.141.171.834
14	Tiền lãi vay đã trả	21	(735.047.505)	(1.835.533.055)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(23.034.184.097)	(16.194.536.846)
20	- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		204.702.945.467	8.180.708.635
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(12.685.789.991)	(151.440.163.879)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản cố định		87.272.728	159.090.908
23	Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(323.000.000.000)	(193.008.537.100)
24	Thu tiền gửi ngân hàng		163.008.537.100	321.508.537.100
27	Tiền thu từ lãi tiền gửi		11.541.320.770	19.467.939.228
30	- Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(161.048.659.393)	(3.313.133.743)



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền vay nhận được		63.424.105.621	195.384.525.499
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(63.424.105.621)	(195.384.525.499)
36	Cổ tức đã trả	17.4	(6.756.585.000)	(6.756.585.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(6.756.585.000)	(6.756.585.000)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		36.897.701.074	(1.889.010.108)
60	Tiền đầu năm		4.280.867.613	6.162.022.302
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		12.377.060	7.855.419
70	Tiền cuối năm	4	41.190.945.747	4.280.867.613



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.016.141.177.276	783.357.578.348
110	<i>I. Tiền</i>	4	41.190.945.747	4.280.867.613
111	1. Tiền		41.190.945.747	4.280.867.613
120	<i>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</i>		323.000.000.000	54.008.537.100
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	323.000.000.000	54.008.537.100
130	<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>		399.225.849.290	417.245.314.365
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	359.007.620.617	384.497.517.739
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		2.431.653.162	1.024.221.989
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	41.330.230.743	35.008.152.132
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6	(3.543.655.232)	(3.284.577.495)
140	<i>IV. Hàng tồn kho</i>	8	245.511.126.531	290.952.377.614
141	1. Hàng tồn kho		248.014.105.467	293.633.432.408
142	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(2.502.978.936)	(2.681.054.794)
150	<i>V. Tài sản ngắn hạn khác</i>		7.213.255.708	16.870.481.656
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	1.166.549.750	4.186.001.687
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	14	6.031.397.640	12.319.743.730
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	15.308.318	364.736.239
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		332.639.256.923	464.534.622.376
210	<i>I. Phải thu dài hạn</i>		10.000.000	10.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác		10.000.000	10.000.000
220	<i>II. Tài sản cố định</i>		226.120.025.544	255.724.665.917
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	203.839.638.523	232.340.093.129
222	Nguyên giá		884.922.252.652	875.415.945.955
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(681.082.614.129)	(643.075.852.826)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	22.280.387.021	23.384.572.788
228	Nguyên giá		35.935.668.412	35.871.229.212
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(13.655.281.391)	(12.486.656.424)
240	<i>III. Tài sản dở dang dài hạn</i>		96.188.742.168	90.512.575.325
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	11	96.188.742.168	90.512.575.325
250	<i>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</i>		-	109.000.000.000
255	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	109.000.000.000
260	<i>V. Tài sản dài hạn khác</i>		10.320.489.211	9.287.381.134
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	3.257.525.695	3.223.138.096
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	24.3	7.062.963.516	6.064.243.038
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.348.780.434.199	1.247.892.200.724



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		478.248.271.638	482.407.176.938
310	I. Nợ ngắn hạn		471.078.891.638	474.459.952.863
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	309.417.089.422	327.952.145.202
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		959.434.859	1.020.723.655
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	11.601.754.619	2.238.220.501
314	4. Phải trả người lao động		31.823.698.802	27.967.310.930
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		1.061.709.388	634.123.360
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	15	116.215.204.548	114.647.429.215
330	II. Nợ dài hạn		7.169.380.000	7.947.224.075
342	1. Dự phòng phải trả dài hạn	16	7.169.380.000	7.947.224.075
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		870.532.162.561	765.485.023.786
410	I. Vốn chủ sở hữu	17.1	870.532.162.561	765.485.023.786
411	1. Vốn cổ phần		149.999.980.000	149.999.980.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		149.999.980.000	149.999.980.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		154.777.960.000	154.777.960.000
415	3. Cổ phiếu quỹ		(45.918.033.800)	(45.918.033.800)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		177.152.251.138	177.152.251.138
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		434.520.005.223	329.472.866.448
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		322.713.981.448	282.253.836.769
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		111.806.023.775	47.219.029.679
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.348.780.434.199	1.247.892.200.724



Số (No.) 01-20/BC-BKS.TTP

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NGÀY 10/04/2020
REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS
AT THE GENERAL MEETING OF THE SHAREHOLDERS ON APRIL 10, 2020

Kính thưa Quý Cổ Đông
Dear Valuable Shareholders,

Ban Kiểm Soát (“BKS”) xin được trình bày báo cáo của mình cho năm 2019 như sau:
The Board Of Supervisors (“BOS”) would like to present its report for the year 2019 as below:

1. Thành viên của Ban Kiểm Soát
Members of the Board of Supervisors

Các thành viên BKS đã được Đại Hội Cổ Đông Bất Thường ngày 25/02/2016 bầu ra gồm có:

The BOS's members who have been nominated by the Extra General Meeting on 25 February 2016 include:

STT/ No.	Họ và tên/ Full name	Vị trí/ Position
1	Ông Lê Văn Nhân <i>Mr. Le Van Nhan</i>	Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>
2	Ông Cho Hyonwoo <i>Mr. Cho Hyonwoo</i>	Thành viên <i>Member</i>
3	Ông Choi Sang Woo <i>Mr. Choi Sang Woo</i>	Thành viên <i>Member</i>

Thù lao cho Trưởng BKS là 8 triệu đồng/tháng và cho mỗi thành viên là 3 triệu đồng/tháng.

Remunerations for the Head of BOS is 8 million dong/month and for each member of BOS is 3 million dong/month.

2. Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty
Verifying the 2019 financial statements of the Company

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam và theo đó, kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần. Nội dung của báo cáo tài chính có thể được tóm tắt như sau:



The financial statements for the year ended on 31 December 2019 of the Company has been audited by Ernst & Young Vietnam Limited for which, the Auditors provided unqualified opinions. The financial reports can be briefed as below:

Tình hình tài chính (Financial situations)

ĐVT: tỷ Đồng (Unit: billion VND)

Diễn giải (Descriptions)	31/12/2019	31/12/2018
Tài sản ngắn hạn (Current assets)	1,016	783
Tài sản dài hạn (Long term assets)	333	465
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (TOTAL ASSETS)	1,349	1,248
Nợ phải trả (Liabilities)	478	482
Vốn chủ sở hữu (Equity)	871	766
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (TOTAL LIABILITIES AND EQUITY)	1,349	1,248

Kết quả hoạt động kinh doanh (Results of operations)

ĐVT: tỷ Đồng (trừ khi có diễn đạt khác)
(Unit: billion VND (except otherwise stated))

Diễn giải (Descriptions)	Năm (Year) 2019	Năm (Year) 2018
Doanh thu thuần (Net Revenue)	1,764	1,704
Lợi nhuận ròng (Net Income)	112	47
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu) Earnings per share (VND/Share)	8,271	3,493

Xin vui lòng tham khảo Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công Ty Cổ Phần Bao Bì Nhựa Tân Tiến đã được kiểm toán để có được thông tin chi tiết hơn.

Please refer to The Audited financial statements for the year ended 31 December 2019 of Tan Tien Plastic Packaging Joint Stock Company for more details.

**3. Giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Giám Đốc.
Observing the operations of Board of Management and the Executive Team**

BKS đã được thông tin đầy đủ về các Biên Bản họp của Hội Đồng Quản Trị (“HĐQT”) trong năm 2019. Nội dung của các văn bản này cùng với các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được thực hiện bởi Ban Giám Đốc đều phù hợp với luật pháp Việt Nam, Điều Lệ Công ty và các Nghị Quyết của các cổ đông.



BOS has been fully informed about the Meeting Minute of the Board of Management ("BOM") during the year 2019. The contents of these documents together with business transactions carried out by the Executive Team were in accordance with Viet Nam's regulations, the Company's Charter and the Shareholders' Resolutions.

Trong năm 2019, BKS đã nhận được sự hỗ trợ rất tốt của HĐQT và BGD trong việc cung cấp các thông tin được yêu cầu. HĐQT và BGD cũng đã bày tỏ sự sẵn sàng lắng nghe và việc thực hiện các kiến nghị của BKS.

During 2019, the BOS has received well coordination from the BOM and the Executive Team in providing requested information. The BOM and the Executive Team has also expressed their willingness to listen and adopt the BOS's recommendations.

Trong năm 2019, BKS không nhận được văn bản nào yêu cầu thẩm tra đối với các thông tin đã báo cáo hay các hoạt động của các thành viên của HĐQT hoặc BGD. Tuy nhiên, BKS cùng BGD đã xem xét quy trình quản lý chi phí nguyên vật liệu sản xuất của công ty. Quy trình kiểm soát đang được tuân thủ tốt. Mức tiêu hao nguyên vật liệu thực tế so với kế hoạch lũy kế đến tháng 8/2019 thấp hơn cùng kỳ năm 2018. Báo cáo kiểm tra có kết luận "công ty đang hoạt động tốt hơn so với năm trước.

In 2019, the BOS received no writing request for inspection for doubts on either the reported information or the activities of the members of the BOM or the Executive Team. However, BOS together with Executive Team reviewed the control procedures on the consumed material costs. The procedures were well complied. The actual Year To Day consumed material costs compared to budget by August 2019 was better than the same period of 2018. The review report concluded that "The Company's operation result had been improving compare to last year".

4. Kết luận (Conclusions)

HĐQT và BGD đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty với nỗ lực cao nhất và vì lợi ích của Công ty. Sự nỗ lực của họ cũng đã được thể hiện qua kết quả kinh doanh đã được kiểm toán năm 2019.

The BOM and Executive Team have tried their best to carry out all the business activities for the interests of the company. Their efforts have been revealed in the audited results of operations in the year 2019.

Kính mong các Cổ Đông xem xét và thông qua các vấn đề trên.

Would the Shareholders be kind to review and pass these matters!

Chúc Đại Hội thành công tốt đẹp/ *Will the General Meeting be successful!*

Trưởng BKS (Head of BOS)

Lê Văn Nhân



Tp. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến được Đại hội cổ đông thông qua ngày 12/04/2019.
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

Tổng lợi nhuận trước thuế	:	141.794.105.977 đồng
Thuế TNDN phải nộp	:	30.986.802.680 đồng
Thuế TNDN hoãn lại	:	(998.720.478) đồng
Lợi nhuận sau thuế còn lại	:	111.806.023.775 đồng
- Chi trả cổ tức (500 đồng/cổ phiếu)	:	6.758.885.000 đồng
(Không bao gồm cổ phiếu quỹ: 1.482.228 cổ phiếu)		
- Lợi nhuận để lại chưa phân phối	:	105.047.138.775 đồng

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông
- Lưu P. HCNS





TP. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến kính trình Đại hội cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

➤ Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019: 273.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng





Tp.HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2019 là một năm đáng chú ý cho sự tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong bối cảnh suy thoái toàn cầu. Tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) vẫn mạnh mẽ ở mức 7,02%, cao hơn mục tiêu đặt ra và các chỉ số khác cũng rất ấn tượng bao gồm tốc độ tăng năng suất lao động khá tốt đạt gần 5,9%, lạm phát và chỉ số giá tiêu dùng (CPI) luôn duy trì ở mức thấp từ 2,7 đến 3%. Quy mô kinh tế được mở rộng, đạt khoảng 266,5 tỷ USD, bình quân đầu người đạt 2.786 USD. Nền kinh tế 2020 được dự báo tiếp tục tăng trưởng với tốc độ cao nhờ sự kế thừa động lực tăng trưởng của những năm trước, đặc biệt là sự dịch chuyển trong ngành khai thác mỏ đóng góp đáng kể cho nền kinh tế. Ngoài ra, nhiều nhà đầu tư Nhật Bản và Hàn Quốc cũng đã chuyển đầu tư từ Trung Quốc sang các nước Đông Nam Á giúp Việt Nam hưởng lợi, hình thành những bước nhảy vọt để phát triển từ cơ sở hạ tầng sang nguồn nhân lực.

Mặc dù có kết quả tích cực, kinh tế Việt Nam vẫn còn đó nhiều những thách thức. Sự bùng phát COVID-19 sẽ tác động mạnh đến tăng trưởng trong nửa đầu năm nay, chủ yếu là do chuỗi cung ứng bị gián đoạn trong khu vực sẽ ảnh hưởng nặng nề đến sản xuất trong nước nói chung. Các chỉ tiêu kinh tế khác, bao gồm khối lượng hàng hóa nhập khẩu vào Thành phố Hồ Chí Minh như máy móc, thiết bị, sắt, thép, và xăng dầu, đều giảm đáng kể so với năm trước theo thống kê của Hải quan Thành phố. Việt Nam đã có kế hoạch thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP là 6,8% trong năm 2020 nhưng với thách thức dịch bệnh hiện tại, mục tiêu này khó có khả năng thực hiện được. Thiệt hại có thể khó ước tính chính xác, nhưng rõ ràng nền kinh tế có thể sẽ thu hẹp hơn nữa trong những tháng tới và chịu nhiều thiệt hại hơn trong bối cảnh thực tế toàn cầu cũng như sự phát triển của quốc gia.

Đổi riêng với Tân Tiến, cùng với tình hình cạnh tranh ngày càng quyết liệt, gay gắt giữa các đơn vị bao bì mềm trong nước và một số đơn vị cùng ngành mới có vốn đầu tư của nước ngoài xuất hiện, Công ty đã bán hàng hóa theo mức giá cạnh tranh và kiện toàn cơ cấu tổ chức sản xuất nhằm duy trì thị phần cũng như đảm bảo lợi nhuận trong năm tài chính. Ngoài ra vẫn tiếp tục giữ vững tổ chức sản xuất hợp lý có hiệu quả, có chiến lược, dự trữ nguyên vật liệu chính phù hợp với từng giai đoạn sản xuất kinh doanh, định mức tiêu hao trong sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động ở tất cả các khâu sản xuất, kiểm soát tốt các chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính và đẩy mạnh phát triển khách hàng.

Bên cạnh đó giá dầu năm 2020 được dự đoán sẽ giao động 59 – 70 USD, giá dầu trong thời gian gần đây đã giữ vững mức bình quân 63,82 USD/thùng và giá nhựa sẽ biến động theo giá dầu thế giới. Điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến giá nhập khẩu nguyên vật liệu và ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2020 được xác định là năm với nhiều thách thức mà Công ty cần vượt qua để duy trì tốc độ phát triển, vì thế việc chú trọng vào tăng hiệu quả của quá trình sản xuất, phát huy năng lực nội bộ là một trong những vấn đề cần quan tâm của Công ty. Hội đồng Quản trị thống nhất trình Đại hội cổ đông phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:



1. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.190
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	208

2. Về thị trường

Hiện nay có hơn 2.000 doanh nghiệp hoạt động trong ngành nhựa, trong đó khoảng 84% tập trung ở miền Nam, khu vực miền Bắc với khoảng 14% doanh nghiệp hoạt động. Do đó, cạnh tranh mạnh nhất là khu vực phía Nam. Bao bì phức hợp vẫn là mảng chiếm tỷ trọng cao nhất trong ngành nhựa, với tỷ lệ lên đến hơn 35% trong năm 2019.

Theo báo cáo Tổng Cục Thống Kê Vietnam, cho thấy hàng tiêu dùng nhanh tốc độ tăng trưởng doanh thu trong sáu thành phố lớn - Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Nha Trang và Đà Nẵng - tăng trở lại trong thời gian này, với mức tăng là 10%, cao nhất trong ba năm.

Hàng tiêu dùng nhanh tại Việt Nam được phân thành bảy nhóm nước giải khát (bao gồm cả bia), thực phẩm, sữa, chăm sóc gia đình, chăm sóc cá nhân và các sản phẩm chăm sóc trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, và thuốc lá (sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình tăng trưởng mạnh).

STT	Ngành hàng chủ lực	Doanh thu thuần 2020 (tỷ đồng)	Doanh thu thuần 2019 (tỷ đồng)	Tỷ lệ tăng trưởng
1	Chăm sóc cá nhân và gia đình	822	685	20%
2	Thực phẩm (Mì ăn liền, bánh kẹo...)	938	695	35%
3	Cà phê	179	157	14%
4	Thuốc thú y và nông dược	36	31	16%
5	Sản phẩm khác	215	195	10%
	Tổng cộng	2.190	1.763	24%

3. Công tác đầu tư, phát triển hạ tầng

Trong chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm đáp ứng yêu cầu về bao bì của các thị trường mục tiêu và thị trường tiềm năng Công ty sẽ chú trọng trong việc đầu tư các dây chuyền thiết bị có năng suất lao động cao, tự động kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất, đầu tư theo hướng tự động hóa...

Đứng trước xu thế phát triển và cạnh tranh của ngành sản xuất bao bì hiện nay là đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng, thời gian cung ứng nhanh, sản phẩm ngày càng phải thân thiện với môi trường trong khi đó thì giá của sản phẩm phải cạnh tranh. Trong năm 2020, Công ty sẽ tập trung đầu tư các máy móc thiết bị có chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu đa dạng và ngày càng cao của thị trường.



Song song đó, trong năm 2020 Công ty có kế hoạch đầu tư 50 tỷ đồng để xây dựng nhà máy mới với diện tích khoảng 3.400 m² trong khuôn viên Công ty tại KCN Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kế hoạch đầu tư năm 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục	Số tiền
1	Nhà cửa	52.800
2	Máy móc thiết bị	71.237
3	Phương tiện vận tải	2.527
4	Khác	970
Tổng cộng		127.534

4. Về tài chính

Một trong những thông tin được cổ đông quan tâm là kế hoạch kinh doanh và tài chính cho những năm sắp tới chính vì vậy sẽ tiến hành xây dựng kế hoạch dài hạn cho 3- 5 năm tới, kế hoạch tài chính phải được trình bày một cách bài bản, hợp lý và đầy đủ, đặc biệt đối với những dự án lớn.

Tình hình kinh tế còn nhiều biến động và dự báo sẽ còn những khó khăn trong thời gian tới do vậy Công ty sẽ chú trọng vào các giải pháp nhằm nâng cao tỷ suất lợi nhuận của vốn chủ sở hữu, Công ty sẽ tìm mọi cách để khai thác hiệu quả tối đa nguồn vốn chủ sở hữu nhằm phát huy tối đa tỷ suất lợi nhuận trên vốn, tăng cường kiểm soát dự trữ hàng tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

5. Về nhân sự và đào tạo nhân sự

Trong năm 2020, Công ty tiếp tục tập trung mạnh trong việc xây dựng văn hoá Công ty, nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ nhân sự, tập trung đào tạo đội ngũ nhân sự cấp cao. Công ty tiến hành điều chỉnh chính sách đối với nguồn nhân lực để phù hợp với tình hình nhân lực hiện tại của thị trường nhân lực và tình hình nhân lực của Công ty như: Chính sách đào tạo, đãi ngộ, chính sách động viên khen thưởng đối với đội ngũ nhân viên có năng lực và các chính sách liên quan đến việc thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao về phục vụ cho sự phát triển của Công ty.

Cũng trong năm nay, Công ty sẽ tiếp tục thay đổi nhận thức và áp dụng các công cụ quản lý nhằm nâng cao năng suất lao động bằng các phương thức như: chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ kỹ sư và công nhân kỹ thuật trong việc tìm hiểu, ứng dụng về các công nghệ mới.

Tăng hiệu quả công việc của cấp quản lý, giám sát và tăng năng suất lao động cũng là một trong những biện pháp Công ty áp dụng để gia tăng năng lực cạnh tranh với các doanh nghiệp trong khu vực. Song song đó là tập trung vào việc tăng hiệu quả công việc, tiến hành đào tạo và huấn luyện nâng cao năng lực cho tất cả các vị trí công việc nhất là công nhân trực tiếp sản xuất.



Tuy nhiên, hiện nay trong bối cảnh khó khăn chung, nhu cầu về nhân lực rất lớn trong thị trường sản xuất bao bì nhựa mềm tuy nhiên nguồn cung không đủ để đáp ứng, nhiều công ty mới mở đã dùng chiến lược thu nhập cao để thu hút nguồn lực có kinh nghiệm dẫn đến các công ty có công nhân có tay nghề bị chảy máu chất xám, trong đó có Tân Tiến.

6. Một số giải pháp thực hiện

Để thực hiện chi tiêu kế hoạch nêu trên, Hội đồng Quản trị Công ty chú trọng tập trung thực hiện tốt các công việc trọng tâm như sau:

- Vào cuối năm 2019, Công ty đã thực hiện đầu tư hệ thống phần mềm quản lý nhân sự mới HiStaff, hiện đã bắt đầu vận hành chính thức vào Quý 1 năm 2020. Việc áp dụng phần mềm nhân sự mới sẽ giúp gia tăng sự chính xác và kịp thời trong việc giải quyết các chế độ, lương thưởng cũng như các chính sách khác cho người lao động. Hơn nữa, việc sử dụng phần mềm còn giúp nâng cao tính hiệu quả trong hệ thống quản lý chung của Công ty hiện tại.
- Điều chỉnh lại chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình kinh tế dựa trên những thế mạnh và kết quả đạt được. Nắm sát tình hình để chỉ đạo điều hành kịp thời trước những thay đổi của thị trường, biến động của tình hình kinh tế trong nước và thế giới.
- Tập trung vào việc tự động hoá, đầu tư máy móc có năng suất cao.
- Thực hiện các chương trình đào tạo cụ thể, sâu sát để có đội ngũ công nhân đáp ứng yêu cầu sản xuất, nâng cao có trọng tâm năng lực quản lý trong từng bộ phận nhất là chú trọng vào đào tạo cho đội ngũ quản lý cấp trung và cấp giám sát.
- Nâng cao hiệu quả của công tác nghiên cứu sản phẩm mới theo chiều sâu nhằm tìm kiếm giá trị gia tăng của sản phẩm, tập trung vào lĩnh vực kinh doanh hiện có của Công ty.
- Áp dụng chương trình 5S, TPM trong toàn Công ty.
- Tăng hiệu quả hoạt động của các hệ thống quản lý hệ thống chất lượng ISO 9001, môi trường ISO 14000, Trách nhiệm xã hội (SA 8000) và tiêu chuẩn An toàn sức khỏe nghề nghiệp (ISO 45001), FSSC 22000
- Khai thác hiệu quả tối đa nguồn vốn chủ sở hữu, tăng cường kiểm soát dự trữ hàng tồn kho, giám sát tốt tình hình công nợ, chi phí... Thiết lập danh mục đầu tư phù hợp, điều chỉnh lại hệ số đòn cân nợ của mình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC



JO JEONG KOOK



TP. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến được Đại hội cổ đông thông qua ngày 12/04/2019.
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Tổng lợi nhuận trước thuế	: 208.253.000.000 đồng
Thuế TNDN phải nộp	: 41.650.000.000 đồng
Lợi nhuận sau thuế còn lại	: 166.603.000.000 đồng
- Chi trả cổ tức (500 đồng/cổ phiếu)	: 6.758.885.000 đồng
(Không bao gồm cổ phiếu quỹ: 1.482.228 cổ phiếu)	
- Lợi nhuận chưa phân phối	: 159.844.115.000 đồng

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Toàn thể cổ đông
- Lưu P. HCNS





TP. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến kính trình Đại hội cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

➤ Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020: 276.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CHỖ JUM KUN



Tp. HCM, ngày 10 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ NHỰA TÂN TIẾN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần bao bì nhựa Tân Tiến được Đại hội cổ đông thông qua ngày 12/04/2019.
- Căn cứ quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Hội đồng quản trị kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng quản trị sẽ lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận để kiểm toán cho Công ty năm 2020.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
CHO JUM KUN